

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 30/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hợp

2. Ông Trần Quang Huyền

Thư ký phiên toà: Bà Đào Hồng Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Lưu Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn L; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 25/9/1979 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm T, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12 ; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nông Văn C (đã chết). Con bà: Lương Thị Đ. Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1983. Có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04/2017/QĐ-TA ngày 10/03/2017 của Toà án nhân dân huyện Đại Từ, Quyết định đưa Nông Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. L chấp hành xong ngày 03/7/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Trần Thị H, sinh năm 1983. (có mặt)

Trú tại: Xóm T, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

** Người chứng kiến:*

Bà Lại Thị M, sinh năm 1963. (Có mặt)

Trú tại: Xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 22/12/2021 Tổ công tác Công an xã Na Mao, huyện Đại Từ tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn xóm C, xã N, huyện Đ phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 20F1-628.53 có biểu hiện phạm tội liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận yêu cầu kiểm tra thì người đàn ông khai tên là Nông Văn L, đồng thời L tự giác lấy từ trong túi áo phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng 04 lớp giấy, lớp ngoài cùng là túi nilon màu trắng, lớp thứ hai là giấy màu trắng, lớp thứ ba là túi nilon màu đen, lớp thứ tư là giấy màu vàng được đựng trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có quấn băng dính đen bên ngoài (L khai là ma túy loại Heroine của L, mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng 04 lớp, được niêm phong vào phong bì ký hiệu A.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 20F1-628.53.

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 22/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Nông Văn L. Kết quả khám xét không thu giữ các đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 22/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong và cân toàn bộ số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 0,209gam (được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định theo quy định).

Tại kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,209gam.

Tại cơ quan điều tra Nông Văn L khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22/12/2021 L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX của L có gắn BKS 20F1-628.53 đi đến khu vực đường liên xã N - Y thuộc xóm C, xã N, huyện Đ mục đích để mua ma túy Heroine về sử dụng. Tại đây, L gặp một người đàn ông đứng ở rìa đường, L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. L hỏi mua ma túy thì người đàn ông

này đồng ý và đưa cho L 01 gói ma túy được gói bằng 04 lớp giấy đề trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có quần băng dính đen bên ngoài với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, L cất bao thuốc lá vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi đến khu vực xóm C, xã N, huyện Đ thì gặp Tổ công tác Công an xã Na Mao làm nhiệm vụ, Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với L, L đã tự giác giao nộp gói Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- + 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1;
- + 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2;
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh, đen BKS 20F1-628.53.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSĐT, ngày 14/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nông Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong kí hiệu A1, A2.

Trả cho chị Trần Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh, đen BKS 20F1-628.53.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng

khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 22/12/2021 tại khu vực đường liên xã N-Y thuộc xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nông Văn L đang có hành vi tàng trữ 0,209 gam chất ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Na Mao, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nông Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2017. Sau khi chấp hành bị cáo không cai được nghiện mà tiếp tục sử dụng chất ma túy. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo không có tài sản gì, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo được niêm phong kí hiệu A1, A2 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh, đen BKS 20F1-62853, qua điều tra xác minh và tại phiên tòa xác định là của tài sản chung của hai vợ chồng bị cáo, cần trả lại cho vợ bị cáo là chị Trần Thị H quản lý sử dụng.

[6]. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về nguồn gốc ma túy, L khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường liên xã N - Y thuộc xóm C, xã N, huyện Đ. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không có căn cứ để xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 03 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 03 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ.

- Trả lại cho chị Trần Thị Hải 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave RSX màu xanh, đen BKS 20F1-628.53.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2022 giữa Công an huyện Đại Từ với Chi cục THADS huyện Đại Từ).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND H. Đại Từ;
- Công an H. Đại Từ;
- Chi cục THADS H. Đại Từ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã kí

Nguyễn Thúy Quỳnh

